TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SL** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2023/HS-ST
Ngày 20 - 4 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SL, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Lò Thị Mai Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Quàng Thị Kim

Ông Lò Quốc Việt

- Thư ký phiên toà: Ông Hà Văn Tía – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố SL, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố SL tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Mai Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố SL, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 72/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 03 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Đỗ Trọng B (tên gọi khác: Không), sinh ngày: 13 tháng 8 năm 1983 tại huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên; nơi cư trú: Tổ 1, phường QT, thành phố SL, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đoàn thể, đảng phái: Không; con ông Đỗ Trọng B1 (đã chết) và con bà Đỗ Thị H (sinh năm: 1963); bị cáo có vợ là Hoàng Hải H (sinh năm: 1992) và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2015, con nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/01/2023 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 45 phút ngày 15/01/2023, tổ công tác Công an xã C, thành phố SL phối hợp với Công an phường QT, thành phố SL làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 01, phường QT, thành phố SL phát hiện bắt quả tang Đỗ Trọng B, sinh năm 1983, đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói giấy màu trắng, bên trong có chứa 10 viên nén màu hồng hình tròn đồng dạng, Ban khai là ma túy Hồng phiến, cất giữ để sử dụng.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố SL tiến hành bóc mở niêm phong, tách bì, cân tịnh và xác định khối lượng vật chứng. Kết quả: 10 viên nén màu hồng hình tròn đồng dạng trong gói giấy màu trắng có tổng khối lượng là 1,01 gam, lấy 5 viên nén màu hồng hình tròn đồng dạng có tổng khối lượng 0,10 gam làm mẫu giám định ký hiệu A. Còn lại 5 viên nén màu hồng hình tròn đồng dạng có tổng khối lượng 0,51 gam ký hiệu B niêm phong làm mẫu lưu kho.

Tại Kết luận giám định số: 259/KL-KTHS ngày 16/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: "Mẫu gửi giám định ký hiệu A là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,50 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 1,01 gam; loại Methamphetamine, mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định".

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Trọng B khai nhận: Do nghiện ma túy, khoảng 21 giờ 30 phút ngày 15/01/2023, Đỗ Trọng B đi bộ đến khu vực tổ 1, phường QT, thành phố SL, tỉnh Sơn La để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến nơi, B xuống xe đi bộ thì gặp một người thanh niên dáng cao gầy (B không biết tên, tuổi, địa chỉ) và hỏi mua của người này được một gói giấy màu trắng bên trong có chứa 10 viên nén màu hồng hình tròn đồng dạng với giá 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng). Sau khi mua, B cất gói ma túy vừa mua được vào túi quần bên phải phía trước đang mặc trên người rồi đi bộ tìm nơi vắng người để sử dụng. Khi đi được một đoạn thì bị cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Thực hiện điều tra xác minh đối với nam thanh niên bán trái phép chất ma túy cho Đỗ Trọng B nhưng không có cơ sở để mở rộng điều tra vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 113/CT-VKSTP ngày 24/03/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố SL, tỉnh Sơn La truy tố bị cáo Đỗ Trọng B về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố SL đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" là đúng người, đúng tội.

Tại phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố SL giữ quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Trọng B phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt Đỗ Trọng B từ 22 (hai mươi hai) đến 25 (hai mươi lăm) tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu và tiêu huỷ: 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở; 01 mảnh giấy màu trắng và 0,51 (không phẩy năm mươi mốt) gam Methamphetamine ký hiệu B.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến gì đối đáp với đại diện Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử khoan hồng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố SL, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố SL, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người khác không có ý kiến, khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Ngày 15/01/2023, Đỗ Trọng B đã có hành vi cất giữ trái phép 1,01 gam Methamphetamine, hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng: Lời khai nhận tội của bị cáo; biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 22 giờ 15 phút ngày 15/01/2023 tại tổ 01, phường QT, thành phố SL, tỉnh Sơn La đối với Đỗ Trọng B cùng vật chứng thu giữ là 01 gói giấy màu trắng, bên trong có chứa 10 viên nén màu hồng hình tròn đồng dạng, B khai là ma túy Hồng phiến; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại; Kết luận giám định số 259/KL-KTHS ngày 16/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La; lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của anh Quàng Mạnh H, sinh năm 1990, trú tại bản H, xã C, thành phố SL, tỉnh Sơn La, là người chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang.

Từ các căn cứ nêu trên, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đỗ Trọng B phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015.

[3] Về tính chất mức độ của hành vi: Bị cáo Đỗ Trọng B phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy với tổng khối lượng là 1,01 gam, loại Methamphetamine, đã vi phạm vào tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, khung hình phạt có mức phạt tù từ 01 năm đến 05 năm và thuộc loại tội phạm nghiêm trọng.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, trước và trong khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy trước được tác hại của việc tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng do nghiện ma

túy, bị cáo đã coi thường kỷ cương xã hội, pháp luật của Nhà nước, vẫn cố tình phạm tội. Hành vi cất giấu, cất giữ trái phép 1,01 gam Methamphetamine của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền về kiểm soát và quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố SL truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật áp dụng là đúng người, đúng tội; tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát luận tội quy kết bị cáo B phạm tội và đề nghị phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi và nhân thân của bị cáo, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhằm đảm bảo biện pháp cải tạo giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, bản thân bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, xét việc áp dụng hình phạt bổ sung không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về biện pháp ngăn chặn: Áp dụng Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm việc thi hành án; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/01/2023 được xem xét khấu trừ vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

[8] Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo khai mua ma túy của của một người nam giới, không biết tên tuổi, địa chỉ tại khu vực tổ 1, phường QT, thành phố SL, tỉnh Sơn La. Ngoài lời khai của bị cáo, cơ quan chức năng đã tiến hành điều tra xác minh, nhưng không thu thập được tài liệu chứng cứ gì, do đó buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự toàn bộ đối với số ma túy bị thu giữ.

[9] Vật chứng của vụ án: Đối với 0,51 gam Methamphetamine ký hiệu B hiện đang lưu kho vật chứng, là vật cấm tàng trữ, lưu hành và 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở với 01 mảnh giấy màu trắng, là vật chứng không có giá trị sử dụng, cần tịch thu và tiêu hủy.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Trọng B phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Trọng B 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (15/01/2023).

Không áp dụng hình phạt bổ sung – phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu và tiêu hủy: 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở; 01 mảnh giấy màu trắng và 0,51 (không phẩy năm mươi mốt) gam Methamphetamine ký hiệu B (được niêm phong trong 01 phong bì công văn có dán giấy niêm phong số 083907 của Công an thành phố SL).

(Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/4/2023 giữa Công an thành phố SL và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố SL, tỉnh Sơn La).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Đỗ Trọng B phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 20/4/2023).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố SL;
- Công an thành phố SL;
- Chi cục THA dân sự thành phố SL;
- Bị cáo;
- THAHS;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lò Thị Mai Hương